

Bản tin chứng khoán

Trong số này

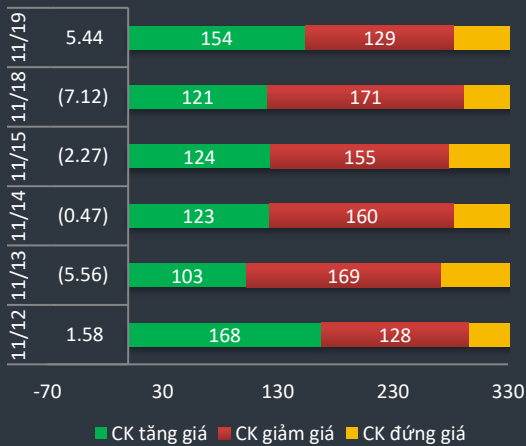
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

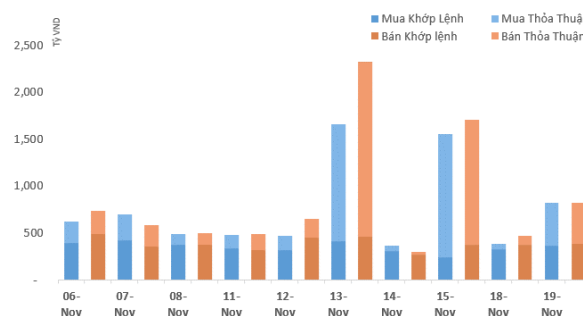
VRE	104.3
BSR	15.2
HDB	8.9
QNS	7.6
PVT	7.4
E1VFN30	5.9
BMP	4.7
PLX	4.4
VCS	(4.5)
BWE	(4.8)
STB	(5.0)
VNM	(5.1)
SSI	(5.1)
GEX	(5.5)
VCB	(6.3)
BID	(8.7)
MSN	(13.7)
HPG	(23.1)
VJC	(30.7)
VIC	(45.3)

Tổng hợp giao dịch trong ngày:

Phiên giao dịch trong ngày khá hưng phấn với sự phục hồi ấn tượng của chỉ số index sau khi rơi về ngưỡng 1000 điểm. Thị trường không bùng mạnh nhưng có độ nảy tốt và hai cổ phiếu quan trọng giảm mạnh nhất trong đợt vừa rồi đều đảo chiều mạnh mẽ là VNM và VCB. VNM đặc biệt hơn là do chạm ngưỡng 120 là vùng hỗ trợ vững chắc và bất chấp khối ngoại bán ròng mạnh nhưng lực cầu vẫn đỡ giá tốt. Với VCB thì vùng giá 87 cũng là quá hấp dẫn để nhà đầu tư đổ vào bất đáy vì vậy không bất ngờ khi index chuyển xanh thì VCB nằm trong nhóm chạy nhanh nhất.

FLC trong ngày tăng trần sau khi tập đoàn tổ chức roadshow giới thiệu về tiềm năng và sự kỳ vọng với FLC và những cổ phiếu thuộc tập đoàn sắp niêm yết. Việc FLC tăng trần có thể chỉ là phản ứng tâm lý trong ngắn hạn vì vậy có thể sau vài phiên hoạt động giao dịch của FLC sẽ trở lại bình thường. Một cổ phiếu khác tương tự FTM trước đây là TTB cũng có một ngày giao dịch nhiều cảm xúc khi giá được hấp thu tốt ngay vùng giá 10.75 và sau đó tăng trần trước khi bị đổ bán ngược trong phiên ATC. Hoạt động kinh doanh của TTB được đánh giá là minh bạch và ổn định và điểm yếu duy nhất chỉ là dòng tiền ngắn hạn. Vì vậy tại vùng giá 8 – 10 nhiều khả năng lực cầu sẽ tham gia mạnh hấp thụ lượng cổ phiếu giải chấp.

Khối ngoại trong ngày giao dịch cân bằng với việc mua ròng VRE(104.3 tỷ), BSR(15.2 tỷ), HDB(8.9 tỷ), QNS(7.6 tỷ), PVT(7.4 tỷ) và bán ròng VIC(-45.3 tỷ), VJC(-30.7 tỷ), HPG(-23.1 tỷ), MSN(-13.7 tỷ).

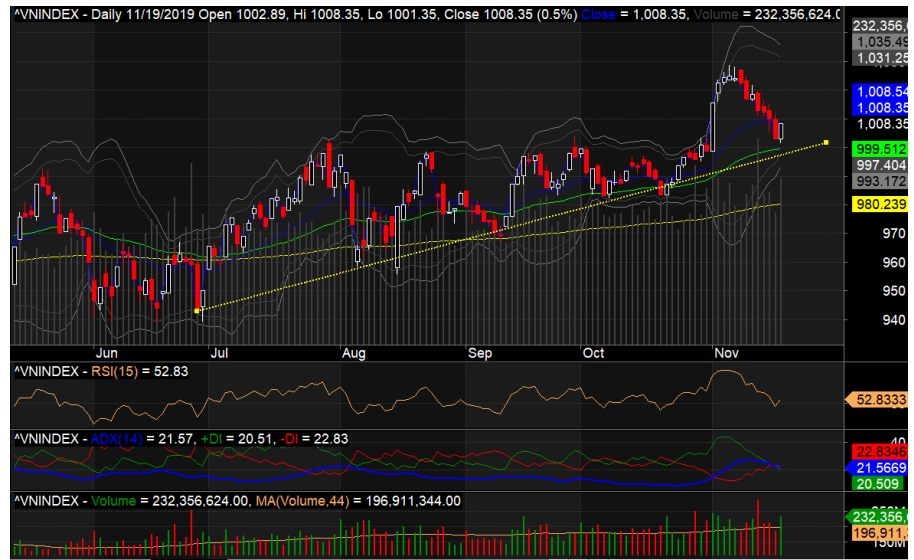


Vnindex 1008.35

▲ +5.44 (+0.54%)

Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
VCB	91.0	3,400	3.88
VNM	124.4	3,600	2.98
FPT	58.3	800	1.39
PLX	60.0	800	1.35
TCB	24.8	300	1.23
MWG	119.0	1,200	1.02
BID	41.7	350	0.85
POW	13.8	100	0.73
TPB	22.4	150	0.68
MBB	22.8	150	0.66
SSI	21.1	100	0.48
VPB	21.3	100	0.47
CTG	21.5	100	0.47
VJC	144.0	500	0.35
HDB	28.8	100	0.35
HNG	14.8	50	0.34
VRE	35.3	100	0.28
VHM	96.5	200	0.21
NVL	58.3	100	0.17
HVN	34.8	50	0.14
PNJ	84.5	100	0.12
BHN	78.5	-	-
STB	10.6	-	-
KDH	26.0	(50)	(0.19)
HPG	22.8	(100)	(0.44)
MSN	74.0	(400)	(0.54)
BVH	72.5	(500)	(0.68)
SAB	251.0	(2,000)	(0.79)
ROS	25.0	(200)	(0.79)
VIC	117.1	(1,000)	(0.85)
GAS	107.5	(1,000)	(0.92)
DHG	93.6	(1,400)	(1.47)
EIB	18.4	(400)	(2.13)



Vnindex đã phản ứng đúng với xu hướng kỹ thuật và bật lên khá tốt ngay tại vùng giá 1000 điểm. Xu hướng tăng trung hạn từ tháng 7 đến nay vẫn đảm bảo. Thị trường có thể tiếp tục dao động theo hướng từ 1000 – 1020 trong thời gian ngắn trước khi có thể phá đỉnh cao hơn. Các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tận dụng những phiên điều chỉnh để lướt sóng nhóm cổ phiếu tăng trưởng. CTG, PNJ, FPT, MWG, BID, VNM, PHR đều ở những vùng giá có thể tận dụng tích lũy ngắn hạn.

Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng Cự	Vùng mua	Close / Support
PNJ	84.5	-1.4%	80	95	80-83	5.6%
CTG	21.5	-3.6%	20	25	19-20	7.5%
MWG	119.0	-4.5%	110	140	110-115	8.2%
HPG	22.8	0.4%	21	26	21-22	8.6%
VJC	144.0	0.6%	132	160	135-137	9.1%
HCM	24.7	-3.1%	22	30	23-24	12.3%
MBB	22.8	-2.6%	20	28	21 - 22	14.0%
HPG	22.8	0.4%	20	28	20-22	14.0%
VRE	35.3	1.7%	30	38	31-32	17.7%
VCB	91.0	-0.5%	75	110	88-90	21.3%
HSG	8.2	10.8%	6.7	9	6.5 - 7	22.4%
TCB	24.8	-1.2%	20	28	22-23	24.0%
D2D	88.6	2.7%	70	90	70-72	26.6%
PHR	57.8	-0.7%	45	75	53-55	28.4%

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

FIT	3.37
VCB	3.88
IMP	5.88
LCM	5.88
MCG	5.96
TTF	6.12
PXT	6.56
DIC	6.67
DXV	6.85
HVG	6.88
TLH	6.90
FLC	6.95
HAI	6.96

Top tăng giá HNX

PVC	4.11
IDJ	4.41
S55	4.80
PVG	7.02
AMV	7.58
SDA	8.70
PVX	9.09
VHE	9.33
VKC	9.38
VNT	9.96
NHP	25.00

HDG - CTCP Tập đoàn Hà Đô - Công ty đã hoàn tất phát hành thành công 500 tỷ đồng trái phiếu không chuyển đổi kèm chứng quyền. Số tiền huy động được, Tập đoàn Hà Đô chủ yếu sẽ phân bổ cho Dự án Thủy điện Đăk Mi 2 thuộc sở hữu Công ty cổ phần Năng lượng Agrita - Quảng Nam (công ty thành viên) thông qua hình thức góp vốn.

COM - CTCP Vật tư xăng dầu - Ngày 6/12 tới đây sẽ chốt danh sách cổ đông thực hiện chi tạm ứng cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền tỷ lệ 30%, tương ứng cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu được nhận về 3.000 đồng. Ngày giao dịch không hưởng quyền là ngày 5/12 và thời gian thanh toán cổ tức dự kiến từ ngày 18/12/2019.

MPC - Tập đoàn Thủy sản Minh Phú – Đã thông qua việc đầu tư thêm 280 tỷ đồng tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH Nuôi trồng Thủy sản Minh Phú Lộc An lên 720 tỷ đồng. Mục đích tăng vốn là đẩy nhanh và mạnh khả năng nuôi tôm của Lộc An từ 2-3 vụ/năm lên mức 4-5 vụ/năm.

LCG - CTCP Licogi 16 – Đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ thực hiện 10:3. Khối lượng vốn cần huy động là 294 tỷ đồng, tương đương 29,4 triệu cổ phiếu. Số tiền thu được nhằm tái cơ cấu nợ vay (130 tỷ đồng) và góp vốn đầu tư dự án bất động sản Điền Phước (164 tỷ đồng). Thời gian thực hiện từ ngày 9/12 đến 30/12.

BMP - CTCP Nhựa Bình Minh - Ngày 18/11, HĐQT đã có nghị quyết thông qua việc tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2019 cho cổ đông bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%. Thời gian thực hiện dự kiến trong tháng 12/2019.

TCH - CTCP Đầu tư dịch vụ Tài chính Hoàng Huy – HĐQT đã thông qua nghị quyết tạm ứng cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt cho cổ đông theo tỷ lệ 4,5%. Thời gian thực hiện dự kiến trong tháng 11-12 năm 2019.

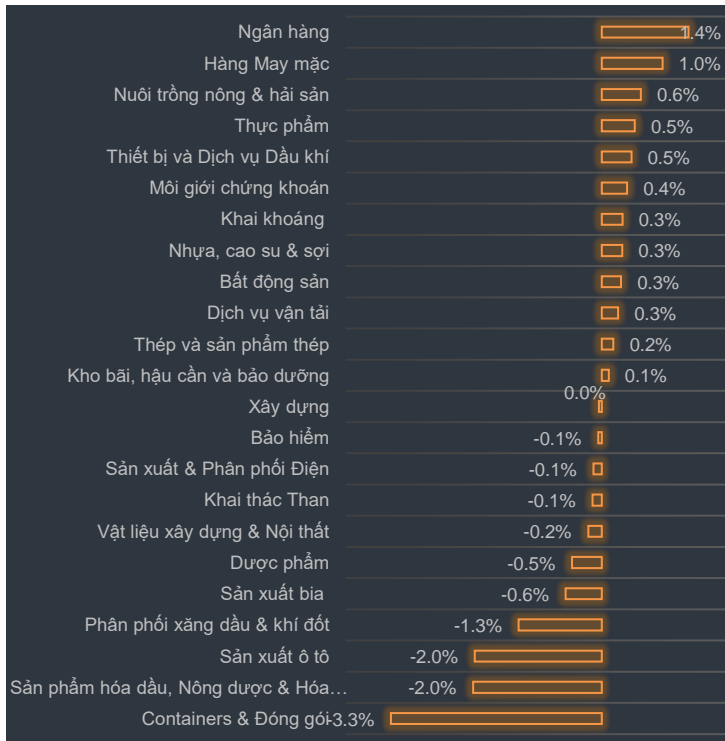
WSS - CTCP Chứng khoán Phố Wall - Thông báo đã nhận được hồ sơ đề nghị chào mua công khai 15 triệu cổ phiếu WSS của ông Nguyễn Đình Việt, người có liên quan đến ông Nguyễn Đình Tú – Chủ tịch HĐQT của WSS. Theo đó, ông Việt chào mua 15 triệu cổ phiếu WSS với giá 2.000 đồng/cổ phiếu. Dự kiến giao dịch thành công, ông Việt cùng những người có liên quan sẽ nắm giữ 27,3 triệu cổ phiếu WSS, tỷ lệ 54,27%.



Biến động VN30 trong ngày: EPS trung bình: 3,879 PE: 16.19

VN30	Giá	%	TBKLGD 5 phiên gần nhất	NN Mua	NN Bán	EPS	PE	P/Bv	Giá thấp nhất 6T	Giá cao nhất 6T	RSI
VCB	91	3.88	804,225	183,170	254,470	5,275	17.3	4.6	92	53.6	24.8
VNM	124.4	2.98	1,138,471	315,750	357,530	6,295	19.8	7.6	134.5	120.5	13.9
CII	24.7	2.92	650,433	352,640	364,460	1,582	15.6	1.2	25.3	26	18.3
REE	38	1.74	994,873	-	300	5,613	6.8	1.3	39.7	29.1	9.3
FPT	58.3	1.39	1,783,543	-	-	4,727	12.3	3.0	61	36	37.3
TCB	24.8	1.23	2,118,952	-	-	2,660	9.3	1.6	25.1	25.6	27
MWG	119	1.02	694,705	-	-	8,882	13.4	5.3	128	84.1	16.7
MBB	22.8	0.66	4,830,198	-	-	3,456	6.6	1.4	23.5	17.4	9.5
SSI	21.1	0.48	2,025,225	58,900	301,150	1,738	12.1	1.2	24.7	25.4	11.3
VPB	21.3	0.47	3,322,887	-	-	3,341	6.4	1.4	22.6	19.4	19.9
CTG	21.5	0.47	3,115,372	162,110	35,070	1,472	14.6	1.1	22.5	19	15.1
CTD	71	0.42	65,573	3,760	39,640	9,657	7.4	0.7	111.5	155.2	9.7
VJC	144	0.35	556,423	4,320	217,900	9,837	14.6	5.0	145.9	116	60.7
HDB	28.8	0.35	2,027,439	554,540	244,730	2,989	9.6	1.7	29.6	28.2	20
VRE	35.3	0.28	3,277,000	5,381,001	2,429,791	1,168	30.2	2.8	37.5	28	48.9
VHM	96.5	0.21	763,493	265,400	292,340	5,311	18.2	7.1	#N/A	#N/A	5.7
GMD	25	0.2	362,227	-	-	2,259	11.1	1.2	27.4	24.9	18.3
NVL	58.3	0.17	387,685	150	8,470	3,621	16.1	2.8	64	64.5	64.9
PNJ	84.5	0.12	488,419	-	-	5,857	14.4	4.7	87	68.1	52
SBT	18.8	0	1,272,811	-	3,010	850	22.1	1.6	19	19	55.6
STB	10.6	0	3,892,853	42,400	511,500	1,543	6.9	0.8	11.8	11.6	18.1
HPG	22.8	-0.44	4,633,444	14,933,124	15,928,954	3,167	7.2	1.5	24.7	23.7	32.8
MSN	74	-0.54	538,052	65,070	249,840	3,325	22.3	2.8	86.7	78.6	12.5
SAB	251	-0.79	19,918	2,520	7,780	7,654	32.8	10.0	287.4	247.4	29.9
ROS	25	-0.79	22,855,926	1,120,020	1,115,180	359	69.6	2.4	31	36.9	54.2
VIC	117.1	-0.85	372,412	51,760	437,790	1,463	80.0	5.5	126.1	100.4	31.2
GAS	107.5	-0.92	325,274	25,250	17,470	6,345	16.9	4.7	109.9	84.3	63.3
DHG	93.6	-1.47	12,531	4,000	5,630	4,828	19.4	4.1	114.9	74.6	85.1
DPM	13.7	-1.79	390,704	50,400	57,070	740	18.5	0.7	17.7	20.9	48.9
EIB	18.4	-2.13	104,272	-	30	362	50.8	1.5	18.9	14	88.6
				23,576,285	22,880,105	3,879	16.19				

Tăng giảm ngành trong ngày



Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản: FLC, DTA, PTL

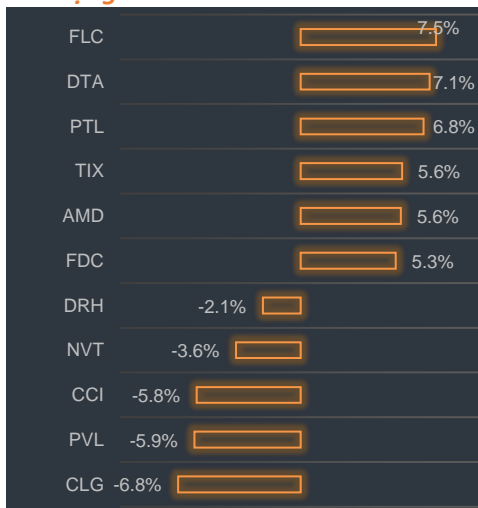
Xây dựng: PVX, CIG, TTL

Dầu khí: PVG, PVC, PGS

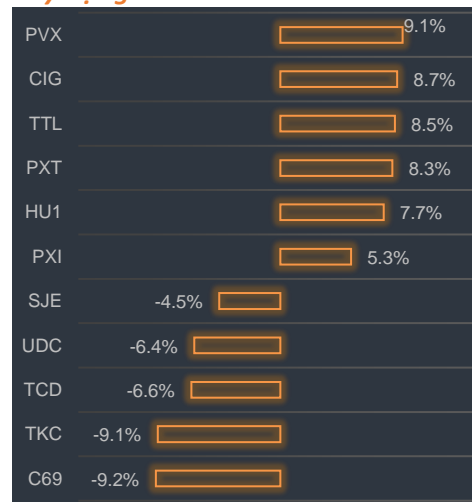
Chứng khoán: WSS, IVS, VDS

Ngân hàng: VCB, TCB, NVB

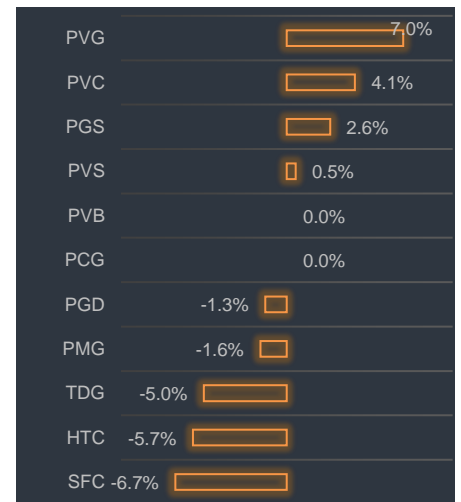
Bất động sản



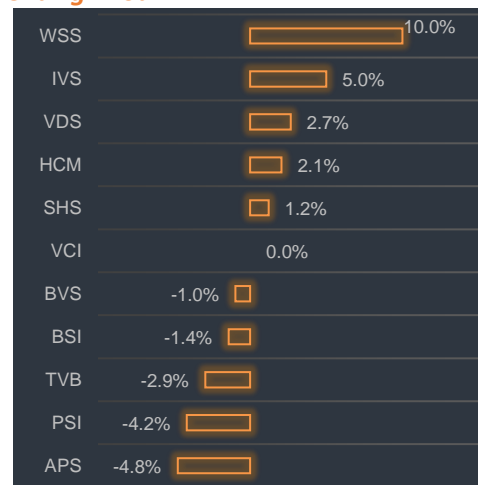
Xây dựng



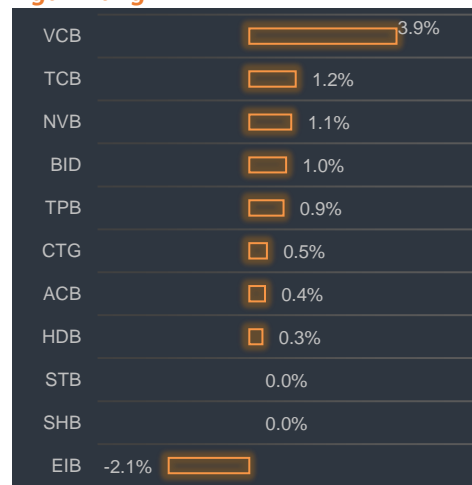
Dầu khí



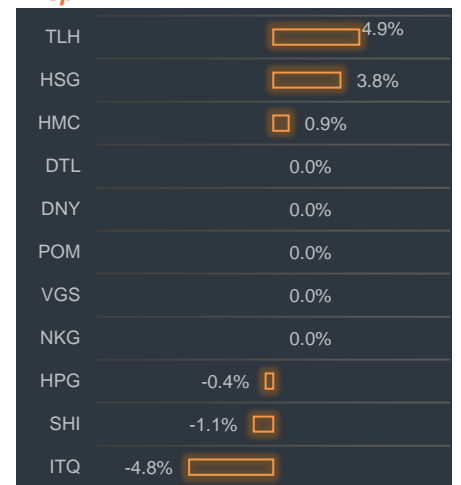
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh

Tel: 0983.999.350

khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: +(84 4) 3 944 5888, Fax: +(84 4) 3 944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: + (84 8) 3915 2930

Fax: + (84 8) 3915 2931